TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG** Bản án số: 42/2017/HNGĐ-ST Ngày: 11-8-2017 V/v tranh chấp yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Khương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Trần Thanh Toàn

2/. Ông Huỳnh Phước

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Thuận, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 11/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 96/2017/TLST-HNGĐ ngày 04/5/2017 về việc yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2017/QĐST-HNGĐ ngày 28/6/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Võ Hồng XA**, địa chỉ: Đường T, khóm H, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Bị đơn:* **Ông Lê Hải D**, địa chỉ: Đường N, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 25/4/2017 và lời trình bày của của bà Võ Hồng XA tại phiên toà thì:

Bà Võ Hồng XA và ông Lê Hải D tổ chức lễ cưới vào ngày 26/10/2016, nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống, bà XA và ông D không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

Bà Võ Hồng XA cho rằng không chuẩn bị tinh thần và tìm hiểu kỹ trước khi tổ chức lễ cưới. Sau ngày cưới bà XA và ông D có nhiều bất hòa nên đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Bà Võ Hồng XA yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ giữa bà và ông Lê Hải D là vợ chồng. Về con chung, tài sản chung và nợ chung thì bà XA tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kèm theo đơn khởi kiện, bà Võ Hồng XA đã nộp 03 ảnh màu; một thiệp mời thể hiện bà XA và ông Lê Hải D tổ chức lễ cưới vào ngày 26/10/2016 và biên bản hòa giải cơ sở ngày 29/5/2017 của Ban nhân dân Khóm H, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Võ Hồng XA, ông Lê Hải D chung sống không có đăng ký kết hôn và ông D cư trú tại địa chỉ Đường N, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nên việc bà XA yêu cầu không công nhận quan hệ của bà và ông D là vợ chồng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, ông D đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đương sự này.

[2] Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện vào ngày 26/10/2016, bà Võ Hồng XA (sinh ngày 24/10/1994) và ông Lê Hải D (sinh năm 1992) tự nguyện tổ chức lễ cưới. Sau ngày cưới, do ông bà nhiều bất hòa nên đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

[3] Khi tổ chức lễ cưới, bà Võ Hồng XA và ông Lê Hải D có đủ điều kiện kết hôn theo khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nhưng đến nay ông bà vẫn không thực hiện việc đăng ký kết hôn. Tại Điều 14 Luật này quy định *"Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng"* nên việc bà XA yêu cầu không công nhận quan hệ giữa bà và ông D là vợ chồng là có căn cứ.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung thì bà Võ Hồng XA tự khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Bà Võ Hồng XA phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014,

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Hồng XA:

1.1/. Không công nhận quan hệ giữa bà Võ Hồng XA và ông Lê Hải D là vợ chồng.

1.2/. Về con chung: Bà Võ Hồng XA tự khai không có nên Tòa án không giải quyết.

1.3/. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Hồng XA tự khai không có nên Tòa án không giải quyết.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Hồng XA phải chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007048 ngày 26/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Bà Võ Hồng XA đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

3/. Bà Võ Hồng XA có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông Lê Hải D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Vĩnh Khương